

Số:28/2024/QĐST-DS

Y, ngày 23 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:51/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- **Bị đơn:** Doanh nghiệp V

Địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Vĩnh T1 - Sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Đậu Thị N – Sinh năm 1972

Địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Doanh nghiệp V do ông Nguyễn Vĩnh T1 là đại diện theo pháp luật và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đậu Thị N có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 80.000.000đ(T1 mươi triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn T.

- Về án phí: Doanh nghiệp V do ông Nguyễn Vĩnh T1 là đại diện theo pháp luật và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đậu Thị N liên đới chịu 2.000.000đ(Hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Xử lý tiền tạm ứng án phí đã nộp: Trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 2.125.000đ(Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0002639 ngày 08/03/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền phải thi hành án, theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Công Hưng